

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 799/2023/HC-PT
Ngày 07/11/2023
V/v khiếu kiện quyết định hành chính

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Sỹ Hưng;

Các Thẩm phán: Bà Phan Thị Vân Hương

Ông Trần Quang Minh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai, Thẩm tra viên Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Ông Nguyễn Văn Tuyên, Kiểm sát viên cao cấp tham gia phiên tòa.

Ngày 07 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 694/2023/TLPT-HC ngày 27 tháng 9 năm 2023 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 69/2023/HC-ST ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 12292/2023/QĐPT-HC ngày 23 tháng 10 năm 2023 giữa các đương sự:

- ***Người khởi kiện:*** Ông Bùi Đức N, sinh năm 1939 và bà Bùi Thị X, sinh năm 1944; địa chỉ: Đ, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng, đều vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1987; địa chỉ: thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng, có mặt.

- ***Người bị kiện:*** Văn phòng đăng ký đất đai - Sở Tài nguyên và Môi Trường thành phố H; địa chỉ: Số B đường L, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn M - Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai - Sở Tài nguyên và Môi Trường thành phố H.

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện: Ông Nguyễn Chí K, Phó Giám đốc Văn phòng Đ - Sở Tài nguyên và Môi Trường thành phố H, có văn bản xin xét xét xử vắng mặt.

+ Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Phạm Văn T - Giám đốc chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quận N, thành phố Hải Phòng.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Văn phòng Đ - Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quận N; trụ sở: Lô B khu đô thị M - sân bay C, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng;

+ *Người đại diện theo pháp luật:* Ông Phạm Văn T - Giám đốc, có văn bản xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện và người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện là ông Bùi Đức N và bà Bùi Thị X thống nhất trình bày:***

Trong quá trình sử dụng ông Bùi Đức N và bà Bùi Thị X đã làm thất lạc giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở vào tháng 02/2022 cho đến nay không tìm thấy, nên ông bà đã ủy quyền cho anh Nguyễn Đức H làm các thủ tục xin cấp lại giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất mang tên ông bà.

Ngày 27/4/2023, người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Đức H đến nộp hồ sơ xin cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do bị mất và được tiếp nhận hồ sơ theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả hồ sơ số 000.00.13.H24 -230427-0269, nhưng đến ngày 05/5/2023, Văn phòng Đ - Chi nhánh quận N đã có Văn bản số 323/CNQQN về việc trả hồ sơ xin cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do bị mất của ông Bùi Đức N và bà Bùi Thị X.

Sau khi nhận được văn bản trả lại đơn, ông H đã đề nghị cán bộ chuyên môn xem xét lại vì khoản 6 Điều 19 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ là áp dụng đối với trường hợp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu, nhưng cán bộ chuyên môn Văn phòng đăng ký đất đai - Chi nhánh quận N vẫn bảo lưu nội dung theo Văn bản số 323/CNQQN ngày 05/5/2023 và không đồng ý xem xét lại.

Ngày 23/5/2023, ông Nguyễn Đức H đã có đơn khiếu nại đến Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố H đề nghị hủy “Thông báo số 323/CNQQN ngày 05/5/2023” và buộc Văn phòng đăng ký đất đai - Chi nhánh quận N phải làm thủ tục xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do bị mất cho ông Bùi Đức N và vợ là bà Bùi Thị X theo đúng quy định của pháp luật.

Ngày 25/5/2023, Văn phòng đăng ký đất đai Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố H có Văn bản số 712/VPĐKĐĐ-ĐK&CGCN trả lời không có cơ sở giải quyết nội dung khiếu nại của ông H.

Vì vậy, người khởi kiện đề nghị Tòa án hủy Văn bản số 323/CNQQNQ ngày 5/5/2023 của Văn phòng đăng ký đất đai thành phố H - Chi nhánh quận N và Văn bản số 712/VPĐKĐĐ-ĐK&CGCN ngày 25/5/2023 của Văn phòng đăng ký đất đai Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố H. Buộc Văn phòng đăng ký đất đai thành phố H - Chi nhánh quận N, Văn phòng đăng ký đất đai Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố H phải tiếp nhận hồ sơ, thực hiện giải quyết và trả kết quả giải quyết hồ sơ xin cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do bị mất cho ông Bùi Đức N và vợ là bà Bùi Thị X theo quy định pháp luật.

**** Người bị kiện và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều thống nhất có quan điểm ý kiến thể hiện như sau:***

Về hồ sơ tiếp nhận: Đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận của ông Bùi Đức N và vợ là bà Bùi Thị S (Xìn) ngày 24/4/2023; Thông báo số 03/TB-UBND ngày 20/02/2023 của Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND) phường G công khai niêm yết về việc mất giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở mang tên ông Bùi Đức N và vợ là bà Bùi Thị S (Xìn) tại nhà số H, lô N, khu tập thể Hồ T (hiện nay là số 95, ngõ F phố C, tổ dân phố số C), phường G, quận N, thành phố Hải Phòng; đơn trình báo về việc mất giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Bùi Đức N ngày 15/02/2023 có xác nhận của Công an phường Đ; bản khai và cam kết, số công chứng 91/2023 lập tại Văn phòng công chứng Phạm Thị B; Biên bản ngày 20/02/2023 và ngày 23/3/2023 của UBND phường G; Công văn số 1716/SXD - QLN của Sở Xây dựng ngày 18/4/2023; Hợp đồng ủy quyền, ông Bùi Đức N và vợ là bà Bùi Thị X ủy quyền cho ông Nguyễn Đức H, số công chứng 336/2023 lập tại Văn phòng công chứng Phạm Thị B.

Về kiểm tra hồ sơ, quy hoạch sử dụng đất: kiểm tra hồ sơ tiếp nhận thì hộ ông N đã được UBND thành phố H cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, hồ sơ gốc số 2332, số 030306 NONO ngày 24/5/2000 sử dụng thửa đất số 02, tờ bản đồ số K-5; BK 241 Máy Chai C, diện tích 45,1m² tại địa chỉ nhà số H, lô N, khu tập thể H, phường G, quận N. Kiểm tra thực địa và đối chiếu với bản đồ địa chính phường G, hộ ông N đăng ký kê khai sử dụng diện tích 59,5m², thửa đất số 97, tờ bản đồ địa chính GV-6, địa chỉ số H, lô N, phố C, phường G, quận N thuộc phạm vi chỉ giới quy hoạch của Dự án xây dựng hạ tầng chi tiết khu trung tâm đa chức năng, công trình công cộng và nhà ở khu đô thị M - sân bay C. Dự án này đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 130/QĐ-TTg ngày 21/02/2000 về việc thu hồi đất để thực hiện dự án. Ngày 19/11/2004, Ủy ban nhân dân thành phố H ban hành Quyết định số 3013/QĐ-UB về việc phê duyệt dự án xây dựng hạ tầng chi tiết khu trung tâm đa chức năng, công trình công cộng và nhà ở khu

đô thị M - sân bay C, thành phố Hải Phòng, phê duyệt nội dung thời gian thực hiện dự án: từ năm 2004 đến năm 2009. Ngày 14/8/2018, UBND thành phố H ban hành Quyết định số 1917/QĐ-UBND phê duyệt điều chỉnh Dự án xây dựng hạ tầng chi tiết khu trung tâm đa chức năng, công trình công cộng và nhà ở khu đô thị M - sân bay C trong đó phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: “*Phê duyệt tại Quyết định số 3013/QĐ-UB ngày 19/11/2014 từ năm 2004-2009, điều chỉnh kỳ này: từ năm 2004-2023*”.

Đối chiếu với quy định tại khoản 1 Điều 97 của Luật Đất đai 2013: “*1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất được cấp cho người có quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, quyền sở hữu tài sản khác gắn liền với đất theo một loại mẫu thống nhất trong cả nước*”; điểm k khoản 1 Điều 99 của Luật Đất đai 2013: “*Trường hợp người sử dụng đất được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. (l) Nhà nước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho những trường hợp sau đây: (k) Người sử dụng đất đề nghị cấp đổi hoặc cấp lại giấy chứng nhận bị mất*”; khoản 6 Điều 19 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ ngày 15/5/2014: “*Các trường hợp không cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:*

6. Người sử dụng đất có đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất nhưng đã có thông báo hoặc quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền...”.

Như vậy, thửa đất của hộ ông N tại địa chỉ trên nằm trong Dự án xây dựng hạ tầng chi tiết khu trung tâm đa chức năng, công trình công cộng và nhà ở khu đô thị M - sân bay C đã có quyết định thu hồi nên không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (cấp lại giấy chứng nhận bị mất). Do vậy, Văn phòng Đ - Chi nhánh quận N trả hồ sơ cấp lại giấy chứng nhận quyền sử đất của hộ ông N là đúng quy định; đề nghị Tòa án bác toàn bộ đơn khởi kiện của hộ ông N và bà X.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 69/2023/HC-ST ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng quyết định: căn cứ khoản 1 Điều 30, Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 194, Điều 347, Điều 348 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Điều 97, Điều 99 Luật Đất đai; khoản 6 Điều 19, Điều 77 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất do bị mất; Điều 12 và Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Đức N và bà Bùi Thị X về việc đề nghị Tòa án hủy Thông báo số 323/CNQQNQ ngày 05/5/2023 của Văn phòng Đ - chi nhánh quận N và Văn bản số 712/VPĐKĐĐ ngày 25/5/2023 của Văn phòng đăng ký đất đai Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố H.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 28/8/2023, người khởi kiện là ông Bùi Đức N và bà Bùi Thị X có đơn kháng cáo đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu khởi kiện như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận nội dung kháng cáo, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa sau khi đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã khẳng định Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là có căn cứ; việc ban hành các quyết định hành chính của người bị kiện là có căn cứ đúng quy định của pháp luật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận nội dung kháng cáo của ông Bùi Đức N và bà Bùi Thị X, giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở ý kiến trình bày của đương sự và ý kiến của Viện kiểm sát tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Ngày 28/8/2023, Tòa án nhận được đơn kháng cáo của người khởi kiện đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 69/2023/HC-ST ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng là trong thời hạn nên được xem xét theo quy định.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị kiện, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đều đã được triệu tập hợp lệ và có đơn xin xét xử vắng mặt; người khởi kiện vắng mặt nhưng người đại diện theo ủy quyền có mặt. Căn cứ Điều 225 Luật Tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Về đối tượng và thời hiệu khởi kiện:

Ngày 05 tháng 6 năm 2023, ông Bùi Đức N và bà Bùi Thị X có đơn khởi kiện nộp trực tiếp tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng yêu cầu hủy Thông báo số 323/CNQQNQ ngày 05/5/2023 của Văn phòng Đ - Chi nhánh quận N về việc trả hồ sơ cấp lại giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở của hộ ông Bùi Đức N và Văn bản số 712/VPĐKĐĐ ngày 25/5/2023 của Văn phòng đăng ký đất đai Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố H về việc trả lời đơn của ông Nguyễn

Đức H khiếu nại Thông báo số 323/CNQQNQ ngày 05/5/2023 của Văn phòng Đ - Chi nhánh quận N là các quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai thuộc đối tượng khởi kiện theo quy định tại Điều 3 Luật Tổ tụng hành chính và trong thời hiệu quy định tại Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính.

[3] Xét kháng cáo của người khởi kiện:

[3.1] Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành các quyết định hành chính:

Sau khi nhận được trình báo và cam kết của ông Bùi Đức N và bà Bùi Thị X về việc Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 030306 NOHO do UBND thành phố H cấp cho ông N, bà X ngày 24/5/2000 bị mất và hiện không bị cơ quan có thẩm quyền tạm giữ, niêm phong, kê biên, không liên quan đến bất kỳ quan hệ kinh tế, dân sự (thế chấp, vay tiền). UBND phường G, quận N, thành phố Hải Phòng đã lập Biên bản ngày 20 tháng 02 năm 2023 về việc bắt đầu niêm yết công khai hồ sơ mất giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở mang tên ông Bùi Đức N và vợ là Bùi Thị X tại địa chỉ: số H, lô N, khu tập thể Hồ T (hiện nay là số I) phố C, phường G, quận N, thành phố Hải Phòng.

Ngày 23 tháng 03 năm 2023, Ủy ban nhân dân phường G, quận N, thành phố Hải Phòng lập biên bản về việc kết thúc niêm yết công khai hồ sơ mất giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở mang tên ông Bùi Đức N và vợ là Bùi Thị X.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023, Sở Xây dựng thành phố H đã có Công văn số 1716/SXD-QLN về việc cung cấp hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở tại số H, lô N, khu tập thể Hồ T (hiện nay là số I) phố C, phường G, quận N, thành phố Hải Phòng.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, ông Bùi Đức N và bà Bùi Thị X có đơn đề nghị cấp lại, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất gửi UBND quận N, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nhận và xem xét đơn đề nghị kèm theo tài liệu do người đại diện của ông N, bà X là ông Bùi Đức H1 nộp, Văn phòng đăng ký đất đai - Chi nhánh quận N, thành phố Hải Phòng đã xem xét và ban hành Thông báo số 323/CNQQNQ ngày 05 tháng 5 năm 2023 về việc trả hồ sơ của hộ ông Bùi Đức N; địa chỉ: số H, lô N, khu tập thể H, phường G, quận N với lý do hồ sơ không đủ điều kiện thực hiện do thửa đất nằm trong Dự án hạ tầng chi tiết khu trung tâm đa chức năng, công trình công cộng và nhà ở khu đô thị M - sân bay C đã có quyết định thu hồi.

Ngày 23/5/2023, người đại diện theo ủy quyền của ông Bùi Đức N và bà Bùi Thị X có đơn khiếu nại gửi Văn phòng đăng ký đất đai Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố H. Căn cứ Điều 19 Luật Khiếu nại năm 2011, Văn phòng đăng ký đất đai Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố H đã ban hành Công văn số 712/VPĐKĐĐ-

ĐK&CGCN ngày 25/5/2023 về việc trả lời không chấp nhận nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Đức H.

Như vậy, Văn phòng Đ - Chi nhánh quận N, thành phố Hải Phòng và Văn phòng đăng ký đất đai Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố H đã ban hành các văn bản là quyết định hành chính nêu trên đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

[3.2] Về nội dung:

Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện thì hộ ông N đã được UBND thành phố H cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 030306 NONO ngày 24/5/2000 tại thửa đất số 02, tờ bản đồ số K-5; BK 241 Máy Chai C, diện tích 45,1m², địa chỉ tại nhà số H, lô N, khu tập thể H, phường G, quận N, thành phố Hải Phòng, nhưng theo ông N, bà X thì giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông bà đã bị mất, nên ông bà xin được cấp lại. Theo quy định tại khoản 1 Điều 99 của Luật Đất đai 2013 thì người sử dụng đất được đề nghị cấp đổi hoặc cấp lại giấy chứng nhận quyền sử đất, quyền sở hữu nhà bị mất, nên Văn phòng đăng ký đất đai - Chi nhánh quận N, thành phố Hải Phòng đã tiếp nhận và tiến hành các thủ tục xem xét đơn đề nghị của ông Bùi Đức N và Bùi Thị X là đúng theo quy định pháp luật.

Tuy nhiên, kết quả kiểm tra thực địa của Văn phòng Đ - Chi nhánh quận N và đối chiếu với bản đồ địa chính phường G thể hiện diện tích 59,5m² tại thửa đất số 97, tờ bản đồ địa chính GV-6, địa chỉ số H, lô N, phố C, phường G, quận N mà hộ ông N đăng ký kê khai sử dụng đã thuộc phạm vi chỉ giới quy hoạch của Dự án xây dựng hạ tầng chi tiết khu trung tâm đa chức năng, công trình công cộng và nhà ở khu đô thị M - sân bay C, đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 130/QĐ-TTg ngày 21/02/2000 về việc thu hồi đất để thực hiện dự án. Đồng thời, ngày 19/11/2004, Ủy ban nhân dân thành phố H ban hành Quyết định số 3013/QĐ-UB về việc phê duyệt dự án xây dựng hạ tầng chi tiết khu trung tâm đa chức năng, công trình công cộng và nhà ở khu đô thị M - sân bay C, thành phố Hải Phòng, phê duyệt nội dung thời gian thực hiện dự án: từ năm 2004 đến năm 2009; ngày 14/8/2018, Ủy ban nhân dân thành phố H ban hành Quyết định số 1917/QĐ-UBND phê duyệt điều chỉnh Dự án xây dựng hạ tầng chi tiết khu trung tâm đa chức năng, công trình công cộng và nhà ở khu đô thị M - sân bay C trong đó phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: *“Phê duyệt tại Quyết định số 3013/QĐ-UB ngày 19/11/2014 từ năm 2004-2009, điều chỉnh kỳ này: từ năm 2004-2023”*.

Như vậy, diện tích đất của hộ ông N, bà X tại thửa số 97, tờ bản đồ địa chính GV-6, địa chỉ số H, lô N, phố C, phường G đã thuộc phạm vi thu hồi đất để thực hiện Dự án xây dựng hạ tầng chi tiết khu trung tâm đa chức năng, công trình công cộng và nhà ở khu đô thị M - sân bay C, nên không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (cấp lại

giấy chứng nhận bị mất) theo quy định tại điểm k, khoản 1, Điều 99 của Luật Đất đai 2013 và khoản 6 Điều 19 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ.

Do không đủ điều kiện để cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà cho ông N, bà X như đã nêu trên, nên Văn phòng Đ - Chi nhánh quận N, thành phố Hải Phòng ban hành Thông báo số 323/CNQQN ngày 05/5/2023 về việc trả hồ sơ xin cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà của hộ ông Bùi Đức N và Văn phòng đăng ký đất đai Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố H ban hành Văn bản số 712/VPĐKĐĐ-ĐK&CGCN ngày 25/5/2023 giữ nguyên thông báo trả hồ sơ xin cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà của hộ ông Bùi Đức N là đúng quy định pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Đức N và bà Bùi Thị X đề nghị Tòa án hủy Thông báo số 323/CNQQN ngày 05/5/2023 của Văn phòng Đ - Chi nhánh quận N và Văn bản số 712/VPĐKĐĐ ngày 25/5/2023 của Văn phòng đăng ký đất đai Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố H là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Từ những nhận định trên, xét thấy kháng cáo của ông Bùi Đức N và bà Bùi Thị X là không có cơ sở để chấp nhận, nên cần giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm như quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về án phí: Ông Bùi Đức N và bà Bùi Thị X là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hành chính phúc thẩm theo quy định.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện là ông Bùi Đức N và bà Bùi Thị X, giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 69/2023/HC-ST ngày 16/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

2. Về án phí: Miễn án phí hành chính phúc thẩm cho ông N, bà X.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Minh Phan Thị Vân Hương

Hồ Sỹ Hưng

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực ngay sau khi tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án, P.HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ
TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Sỹ Hưng